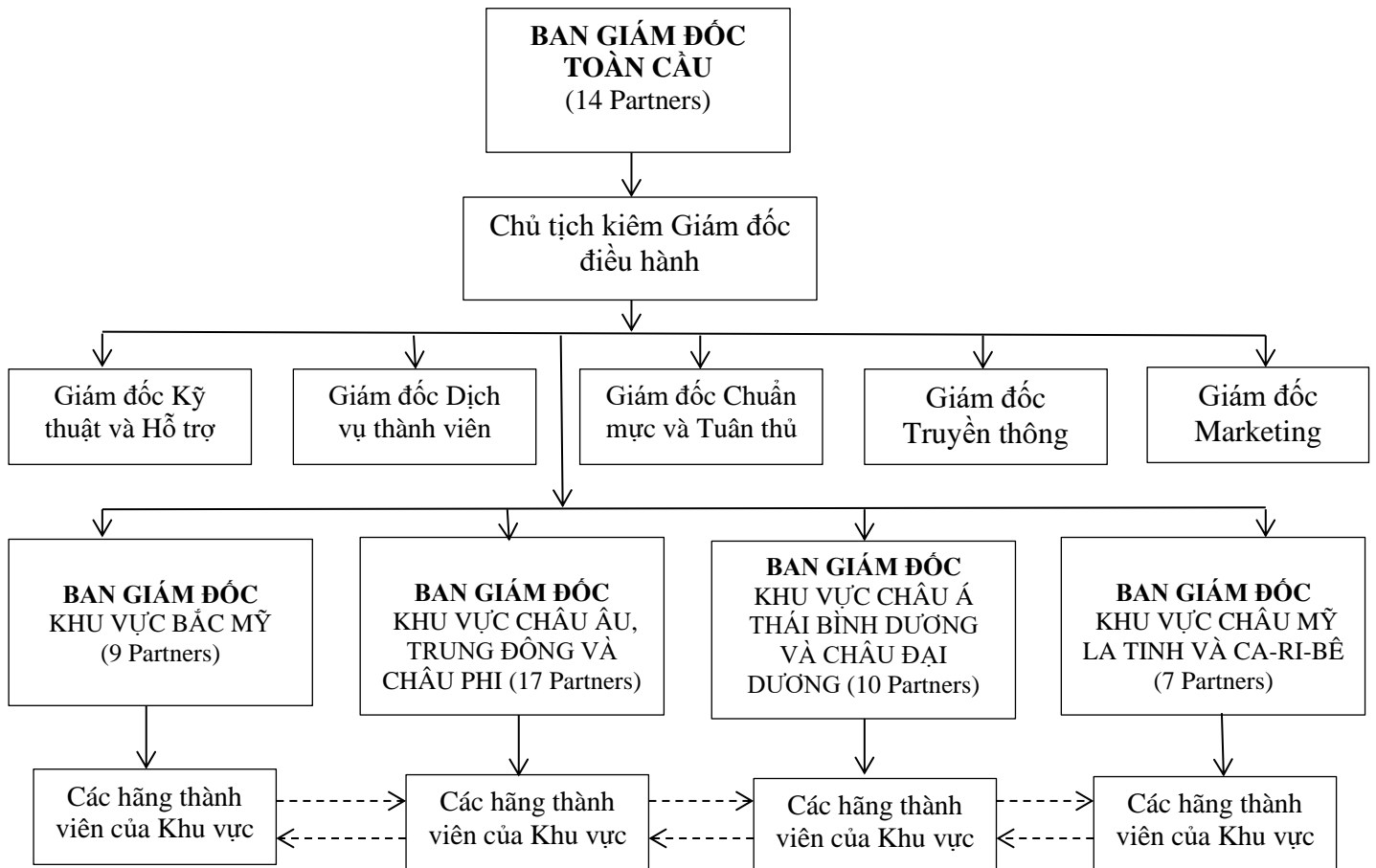


BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2019

1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 78-80 đường 30/4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 84 236 3655886 Số fax: 84 236 3655887 Email: aac@dng.vnn.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Trách nhiệm hữu hạn
- Từ tháng 9 năm 2008, AAC chính thức trở thành thành viên của tổ chức kiểm toán quốc tế Polaris International (nay là PrimeGlobal). PrimeGlobal là tổ chức kiểm toán có trụ sở chính tại Hoa Kỳ với hơn 320 công ty thành viên với hơn 750 văn phòng, 2.000 partners và 18.000 nhân viên, hoạt động trên phạm vi toàn cầu. Thành viên của PrimeGlobal là các công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ chuyên ngành kiểm toán, kế toán và tư vấn doanh nghiệp, hiện diện tại 87 quốc gia trên khắp các châu lục và có mức doanh thu cung cấp dịch vụ tính chung hàng năm trên 1,8 tỉ USD. PrimeGlobal được tổ chức điều hành theo mô hình dưới đây:



AAC được hưởng tất cả mọi quyền lợi với tư cách là thành viên của PrimeGlobal. Từ khi trở thành thành viên đến nay, AAC đã nhiều lần được PrimeGlobal huấn luyện nghiệp vụ chuyên

môn (tại văn phòng AAC và tại các nước khác cùng với các thành viên khác trong khu vực và quốc tế). Các file hồ sơ kiểm toán và dịch vụ tư vấn đều được PrimeGlobal kiểm tra định kỳ 2 lần/năm. AAC phải ký vào cam kết chung của PrimeGlobal quốc tế về nghĩa vụ và trách nhiệm với tư cách là hãng thành viên. Trong thời gian qua, AAC đã nhận được giới thiệu khách hàng (chuyển giao) từ PrimeGlobal.

- Mô hình tổ chức quản lý và hoạt động của AAC:
- + Hội đồng thành viên: Bao gồm 22 thành viên, đứng đầu là Chủ tịch Hội đồng thành viên
- + Ban Tổng Giám đốc: Bao gồm Tổng Giám đốc và 06 Phó Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc bổ nhiệm và phân công công việc.
- + Các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ, kế toán, hành chính
- + Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tòa nhà Hoàng Đan, 47-49 Hoàng Sa, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh; Điện thoại: 84.08.8290426; Fax: 84.28.39102349; Email: aac@dng.vnn.vn
- + Chi nhánh tại Thành phố Hà Nội: Tầng 6, Tòa nhà Việt Á, Số 9 phố Duy Tân, Tp. Hà Nội; Điện thoại: 84.24.32242403; Fax: 84.24.32242402; Email: aac.hn@aac.com.vn
- + Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc Phan Xuân Vạn

2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

- (a) Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng (KSCL) nội bộ: Hệ thống KSCL nội bộ tại AAC tuân theo chuẩn mực kiểm soát chất lượng VSQC1 bao gồm các chính sách và thủ tục cho từng yếu tố sau:
 - Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) về chất lượng trong doanh nghiệp kiểm toán;
 - Chuẩn mực, các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan;
 - Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể;
 - Nguồn nhân lực;
 - Thực hiện hợp đồng dịch vụ;
 - Giám sát.
- (b) Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống KSCL nội bộ: AAC đã ban hành quy chế kiểm soát chất lượng kiểm toán. Trong đó, quy định rõ:
 - Trách nhiệm của Ban TGD về chất lượng trong doanh nghiệp kiểm toán: Thành viên Ban TGD phụ trách tổng thể cuộc kiểm toán chịu trách nhiệm về chất lượng chung của từng cuộc kiểm toán mà mình được giao phụ trách.
 - Chuẩn mực, các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan: AAC đã ban hành các quy định về đạo đức nghề nghiệp
 - Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể: Đảm bảo đã thu thập các thông tin cần thiết trước khi quyết định chấp nhận một khách hàng mới/tiếp tục duy trì khách hàng hiện tại/chấp nhận cung cấp dịch vụ mới cho khách hàng hiện tại.
 - Nguồn nhân lực: Đảm bảo việc bố trí nhóm kiểm toán và các chuyên gia tư vấn có đủ năng lực chuyên môn và khả năng phù hợp để thực hiện cuộc kiểm toán
 - Thực hiện hợp đồng dịch vụ:
 - + Thành viên Ban TGD phụ trách cuộc kiểm toán chịu trách nhiệm về chất lượng chung của từng cuộc kiểm toán mà mình được giao phụ trách.
 - + Giám sát: Giám sát để đảm bảo cuộc kiểm toán tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan.

- + Soát xét: Thành viên Ban TGD phụ trách cuộc kiểm toán phải chịu trách nhiệm đảm bảo việc soát xét theo nguyên tắc các thành viên có nhiều kinh nghiệm hơn soát xét công việc các thành viên ít kinh nghiệm hơn.
 - + Tham khảo ý kiến tư vấn: Trong quá trình kiểm toán nếu gặp các vấn đề phức tạp/dễ gây tranh cãi/cần kiến thức chuyên môn trong các lĩnh vực riêng biệt, nhóm kiểm toán cần tham khảo ý kiến các cấp cao hơn, với bộ phận tư vấn của AAC hoặc chuyên gia bên ngoài để đưa ra kết luận thích hợp.
 - + Soát xét việc KSCL hợp đồng kiểm toán: Các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính của các tổ chức niêm yết/đại chúng/một số cuộc kiểm toán khác mà AAC cho rằng việc soát xét KSCL kiểm toán là cần thiết sẽ được soát xét thêm bởi soát xét viên độc lập.
 - + Khác biệt về quan điểm: AAC có quy định cụ thể về cách thức, thẩm quyền xử lý các khác biệt về quan điểm phát sinh trong quá trình kiểm toán tại quy chế kiểm soát chất lượng của mình.
 - + Thời gian hoàn thiện hồ sơ kiểm toán chính thức: AAC có quy định cụ thể về thời hạn hoàn thiện hồ sơ tại quy chế kiểm soát chất lượng.
 - + Lưu trữ tài liệu, tính bảo mật, khả năng tiếp cận và khôi phục hồ sơ kiểm toán: Được quy định tại quy chế văn thư lưu trữ của AAC.
 - Giám sát: Các chính sách và thủ tục cụ thể thể hiện tại điểm (d) của mục này
- (c) Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống KSCL nội bộ;
- (d) Giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ cụ thể:
- Giám sát công tác KSCL tại AAC: Ngoài việc kiểm tra hồ sơ kiểm toán trong quá trình soát xét (soát xét trước và tại thời điểm phát hành), AAC sẽ tiến hành hậu kiểm các hồ sơ kiểm toán hàng năm theo quy định tại quy chế KSCL hoạt động kiểm toán.
 - Đánh giá, trao đổi và khắc phục các khiếm khuyết phát hiện được.
 - Ít nhất mỗi năm một lần, Ban TGD thảo luận về kết quả của việc giám sát hệ thống KSCL. Qua đó, có các chỉ đạo và hành động kịp thời, thích hợp theo nhiệm vụ và trách nhiệm được giao.
 - Phàn nàn và cáo buộc: AAC khuyến khích các cán bộ, nhân viên trao đổi các quan điểm/những vấn đề quan tâm liên quan đến KSCL.
 - Tài liệu, hồ sơ về hệ thống KSCL: AAC yêu cầu việc soát xét, kiểm tra, giám sát chất lượng của mỗi cấp đều phải để lại bút tích soát xét, nội dung, chữ ký và ngày tháng thực hiện trên hồ sơ kiểm toán có liên quan. Tài liệu, hồ sơ liên quan kiểm tra chéo về giám sát chất lượng được lưu trữ đầy đủ, kịp thời theo quy chế lưu trữ hồ sơ của AAC.

3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận (Phụ lục số 01 đính kèm)

4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm

- Soát xét xem công việc kiểm toán có được thực hiện theo các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật, quy trình kiểm toán và các quy định có liên quan;
- Thủ tục kiểm toán có được thực hiện đầy đủ, phù hợp; Các thủ tục này đã được ghi chép cẩn thận trên GLV và là cơ sở của các kết luận đạt được.
- Xem xét các vấn đề trọng yếu được nêu ra và dự kiến hướng khắc phục; Các vấn đề quan trọng đòi hỏi phải xét đoán, đặc biệt là các vấn đề phức tạp hoặc dễ gây tranh cãi được phát hiện trong cuộc kiểm toán;
- Sự cần thiết phải điều chỉnh nội dung, lịch trình và phạm vi của các thủ tục kiểm toán;
- Bằng chứng thu thập được đã đầy đủ và thích hợp để đưa ra ý kiến kiểm toán hay chưa?

- Việc tham khảo ý kiến tư vấn (nếu có) và các kết luận từ việc tham khảo đó đã được thể hiện trên hồ sơ làm việc. Tính thỏa đáng, hợp lý của ý kiến tư vấn.
- Có đảm bảo mục tiêu của cuộc kiểm toán là xác định các Báo cáo tài chính, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu:
- + Không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu; được lập trung thực và hợp lý phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- + Hoặc có chứa đựng các sai sót trọng yếu thì các sai sót này đã được công bố trên BCKT, phù hợp với các phát hiện của KTV và bằng chứng kiểm toán lưu tại hồ sơ làm việc

5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán (Phụ lục số 02 đính kèm)

6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán

Độc lập là nguyên tắc hành nghề cơ bản của kiểm toán viên. Đây chính là nền tảng trong hoạt động của AAC. Mọi kiểm toán viên hành nghề, thành viên nhóm kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán và AAC phải độc lập với các khách hàng sử dụng dịch vụ kiểm toán. Những quy định, hướng dẫn cụ thể để đảm bảo tính độc lập được thực hiện như sau:

- Cam kết về tính độc lập: Được ký trước khi ký hợp đồng lao động và trước khi bắt đầu một cuộc kiểm toán.
- Luân chuyển thành viên phụ trách hợp đồng kiểm toán: AAC thực hiện luân chuyển thành viên Ban Tổng Giám đốc và kiểm toán viên hành nghề phụ trách hợp đồng và người phụ trách soát xét quy trình kiểm soát chất lượng theo thời hạn tối đa là 3 năm.
- AAC không thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán đối với các trường hợp có ảnh hưởng đến tính độc lập.
- Xem xét việc cung cấp các dịch vụ khác ngoài dịch vụ kiểm toán cho khách hàng kiểm toán.

7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề

- Bộ phận chuyên trách đào tạo của AAC là Phòng Tư vấn và Đào tạo, chịu trách nhiệm về việc đề xuất, xây dựng, triển khai thực hiện và giám sát các chương trình đào tạo để trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt, tổ chức, triển khai công tác đào tạo.
- Số giờ cập nhật: Năm 2019, AAC được Bộ Tài chính chấp thuận là đơn vị được tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề theo Quyết định số 1536/QĐ-BTC ngày 30/08/2018. Công ty thực hiện theo đúng quy định về số giờ cập nhật tối thiểu của Bộ Tài chính. Cụ thể, mỗi kiểm toán viên đăng ký hành nghề được đảm bảo tham dự tối thiểu 40 giờ cập nhật kiến thức, trong đó có ít nhất 20 giờ về kế toán và kiểm toán và 04 giờ về đạo đức nghề nghiệp.
- Ngoài nội dung cập nhật kiến thức của kiểm toán viên để tính giờ hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính, AAC còn tổ chức các chương trình cập nhật khác nhằm nâng cao kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng thực hành kiểm toán, khả năng kiểm soát và xét duyệt sơ bộ giấy làm việc, tăng cường khả năng bố trí và quản lý nhóm làm việc của kiểm toán viên. Tổng số giờ cập nhật kiến thức cho các kiểm toán viên AAC trong năm 2019 là 80 giờ.

8. Các thông tin tài chính (Đơn vị tính: triệu VND)

Tổng doanh thu:	59.722.993.713
Lợi nhuận sau thuế:	1.980.020.420
- Các khoản thuế phải nộp NSNN	7.157.032.014
<i>Trong đó: Thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	<i>493.367.077</i>

Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp

Số dư ngày 01/01/2019	2.218.166.928
Số trích lập quỹ trong năm 2019	298.614.968
Số dư ngày 31/12/2019	2.516.781.896

9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban Tổng Giám đốc.

Tiền lương của Ban Tổng Giám đốc bao gồm lương cơ bản và lương kinh doanh:

- Lương cơ bản và các khoản phụ cấp được xác định dựa trên các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Lương kinh doanh được xác định dựa trên tỷ lệ phần trăm trên doanh thu của Công ty.

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN XUÂN VẠN

DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP THUẬN

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Chức vụ	Số Giấy chứng nhận đăng ký HNKiT	Thời hạn Cấp giấy chứng nhận đăng ký HNKiT	
						Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
1.	Phan Xuân Vạn	Nam	1964	Tổng Giám đốc	0102-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
2.	Lê Khắc Minh	Nam	1957	Phó Tổng Giám đốc	0103-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
3.	Trần Thị Phương Lan	Nữ	1975	Phó Tổng Giám đốc	0396-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
4.	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	1974	Phó Tổng Giám đốc	0753-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
5.	Lâm Quang Tú	Nam	1977	Phó Tổng Giám đốc	1031-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
6.	Trương Ngọc Thu	Nam	1964	KTV - Giám đốc tài chính	0105-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
7.	Huỳnh Thị Loan	Nữ	1968	KTV - Giám đốc Khối KT XDCB	0203-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
8.	Nguyễn Thị Ánh Nga	Nữ	1976	KTV- Giám đốc Chi nhánh TP.HCM	0809-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
9.	Ngô Thị Kim Anh	Nữ	1980	KTV- Giám đốc KT BCTC 1	1100-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
10.	Trần Thị Nở	Nữ	1980	KTV- Giám đốc Tư vấn	1135-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
11.	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Nữ	1979	KTV-Phó Giám đốc Tài chính	1321-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
12.	Đinh Thị Ngọc Thùy	Nữ	1981	KTV- Giám đốc KT BCTC 5	1463-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
13.	Đỗ Thị Thanh Vân	Nữ	1982	KTV- Giám đốc KT BCTC 2	1483-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
14.	Nguyễn Thị Phương Nhung	Nữ	1983	KTV-Chủ nhiệm Tư vấn	1610-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
15.	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	1983	KTV-Chủ nhiệm Tư vấn	1622-2018-010-1	01/01/2018	31/12/2022
16.	Đỗ Thị Phượng Thủy	Nữ	1984	KTV- Giám đốc KT BCTC 3	2970-2018-010-1	01/01/2019	31/12/2023
17.	Hà Minh Long	Nam	1979	KTV- Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	1221-2018-010-1	10/10/2017	31/12/2022

18.	Mai Bình Thanh	Nam	1974	Kiểm toán viên	2068-2018-010-1	10/10/2017	31/12/2022
19.	Nguyễn Văn Thiện	Nam	1985	KTV-Chủ nhiệm kiểm toán	3108-2014-010-1	01/01/2015	31/12/2019
20.	Thái Thị Ánh Nhung	Nữ	1987	Kiểm toán viên	3313-2015-010-1	24/08/2015	31/12/2019
21.	Dương Thị Vân Thanh	Nữ	1988	Kiểm toán viên	3671-2016-010-1	18/07/2016	31/12/2019

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

STT	TÊN CÔNG TY	Đã thực hiện xong	Chưa thực hiện
1	CTCP Đường Quảng Ngãi	X	
2	Cty CP in sách giáo khoa tại TP Hồ Chí Minh	X	
3	CTCP Thương Mại Gia Lai	X	
4	CTCP PETEC Bình Định	X	
5	CTCP Vinacafe Sơn Thành	X	
6	CTCP Khánh Tân	X	
7	CTCP EVN Quốc tế	X	
8	CTCP Thủy điện Định Bình	X	
9	CTCP In và dịch vụ Đà Nẵng	X	
10	CTCP Môi trường Đô thị Đà Nẵng	X	
11	CTCP Giấy Bình Định	X	
12	CTCP Logistic cảng Đà Nẵng	X	
13	CTCP Thủy điện miền Trung	X	
14	CTCP Đông Á	X	
15	Cty CP thủy điện Sesan 4A	X	
16	CTCP Portserco	X	
17	CTCP Mỹ Thuật và Truyền Thông	X	
18	Công ty CP Sách Đại học dạy nghề	X	
19	Công ty CP Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục	X	
20	Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Hồ Chí Minh	X	
21	Công ty CP Sách Giáo dục Đà Nẵng	X	
22	Công ty CP in sách giáo khoa Hòa Phát	X	
23	Công ty CP Đầu tư và phát triển giáo dục Phương Nam	X	
24	Công ty CP Sách và TBTH TP Hồ Chí Minh	X	
25	Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Định	X	
26	Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	X	
27	Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hà Tĩnh	X	
28	Công ty CP phát hành Sách và TBTH Hưng Yên	X	
29	Công ty CP Sách và TBTH Long An	X	
30	Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh	X	
31	CTCP Đầu tư PTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai	X	
32	Công ty CP Cơ điện Miền Trung	X	
33	Công ty CP Đầu tư Phát triển xây dựng Hội An	X	
34	Công ty CP Thép Dana Ý	X	
35	Công ty CP Bê tông Hòa Cầm Intimex	X	
36	Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam	X	
37	Công ty CP Sông Đà 4	X	
38	Công ty CP Sông Đà 505	X	
39	Công ty CP Sông Đà 10	X	
40	Công ty CP Đầu tư phát triển điện Miền Trung	X	

41	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Viwaseen Huế (Công ty Đầu tư KD nhà Thành Đạt)	x	
42	Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	x	
43	Công ty CP Sông Ba	x	
44	Công ty CP Đầu tư và XD điện Meca Vneco	x	
45	Công ty CP cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi	x	
46	Công ty CP Viễn thông Telvina Việt Nam	x	
47	Công ty CP Vinatex Đà Nẵng	x	
48	Công ty CP Thủy sản Thuận Phước	x	
49	Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Nam	x	
50	Công ty CP Thương mại Quảng Trị	x	
51	Công ty CP cấp nước Đà Nẵng	x	
52	Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền trung	x	
53	Công ty CP Đầu tư CMC	x	
54	Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị	x	
55	Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi	x	
56	Công ty CP khai thác đá Thừa Thiên Huế	x	
57	Công ty CP Công nghiệp hóa chất Đà Nẵng	x	
58	Công ty CP Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận	x	
59	Công CP Đầu tư Điện lực 3	x	
60	Công ty CP thủy điện điện lực 3	x	
61	Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng	x	
62	Công ty CP cao su Đà Nẵng	x	
63	Công ty CP Thủy điện Nước Trong	x	
64	Công ty CP thủy điện Sử Pán 2	x	
65	Công ty CP môi trường Đô thị Quảng Ngãi	x	
66	Công ty CP Cosevco Miền Trung	x	